

Số: 1148/2025/QĐST-HNGĐ

Thành phố H, ngày 30 tháng 10 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC G - THÀNH PHỐ H

Căn cứ các Điều 397, 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 và 110 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Luật phí và lệ phí;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 – 12 – 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 718/2025/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 10 năm 2025 về yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Thiệu Quang T, sinh năm 1991. Địa chỉ: Số D đường A, phường A, Thành phố H.

- Bà Lâm Thị Thanh T1, sinh năm 1993. Địa chỉ: Số D đường A, phường A, Thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Hôn nhân giữa ông Thiệu Quang T và bà Lâm Thị Thanh T1 là hôn nhân tự nguyện và hợp pháp được pháp luật công nhận theo Giấy chứng nhận kết hôn số 62/2017, ngày 11 tháng 7 năm 2017 của Ủy ban nhân dân Phường A, quận G (Nay là Ủy ban nhân dân phường A), Thành phố H.

[2] Theo đơn yêu cầu ghi ngày 29/9/2025 và biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 22/10/2025, ông Thiệu Quang T và bà Lâm Thị Thanh T1 yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Ông Thiệu Quang T là người trực tiếp nuôi dưỡng trẻ Thiệu Ngọc Hà M, sinh ngày 12/02/2018 cho đến khi trẻ đủ 18 tuổi, bà Lâm Thị Thanh T1 không cấp dưỡng nuôi con. Không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung và nợ chung.

[3] Tòa án đã hòa giải đoàn tụ nhưng không thành. Xét thấy, ông Thiệu Quang T và bà Lâm Thị Thanh T1 đã thực sự tự nguyện ly hôn, đã thỏa thuận về việc không chia tài sản chung, việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung trên cơ sở bảo đảm quyền lợi chính đáng của vợ và con.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận ông Thiệu Quang T và bà Lâm Thị Thanh T1 thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 62/2017, ngày 11 tháng 7 năm 2017 của Ủy ban nhân dân Phường A, quận G (Nay là Ủy ban nhân dân phường A), Thành phố H hết hiệu lực.

- Về con chung: Có 01 con chung tên là Thiệu Ngọc Hà M, sinh ngày 12/02/2018. Giao trẻ Thiệu Ngọc Hà M cho ông Thiệu Quang T trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi trẻ đủ 18 tuổi, bà Lâm Thị Thanh T1 không cấp dưỡng nuôi con. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với bà Lâm Thị Thanh T1 cho đến khi có yêu cầu.

Bà Lâm Thị Thanh T1 có quyền, nghĩa vụ thăm nom mà không ai được cản trở, tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi con.

Trên cơ sở lợi ích của con, cha, mẹ, người thân thích; cơ quan quản lý nhà nước về gia đình, cơ quan quản lý nhà nước về trẻ em, Hội liên hiệp phụ nữ có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Khi cần thiết đương sự có quyền yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Thiệu Quang T và bà Lâm Thị Thanh T1 mỗi người phải chịu 150.000 (Một trăm năm mươi ngàn) đồng nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí, lệ phí 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng theo biên lai thu tiền số 0024133 ngày 08 tháng 10 năm 2025 của Thi hành án Dân sự Thành phố H; đương sự đã nộp đủ lệ phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Khu vực G – TP.HCM;
- UBND phường A, TP.HCM;
- Phòng THADS Khu vực G – TP.HCM;
- Thi hành án Dân sự TP.HCM;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Phan Thị Mộng T

